

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HC-ST  
Ngày 29-7-2022  
V/v khiếu kiện quyết định hành chính  
trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tuệ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mã Văn Đầu.

Bà Lê Thị Mạnh Khương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:**  
Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 15/2022/TLST-HC ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HC ngày 15 tháng 7 năm 2022; giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện:** Ông Nông Văn L, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

**- Người bị kiện:** Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Lạng Sơn (viết tắt là Chi nhánh huyện C).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Dương Thị H – Giám đốc Chi nhánh, vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

1. Ông Liễu Văn G, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn (viết tắt là UBND huyện C).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Khánh L – Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C, tỉnh Lạng Sơn (Giấy ủy quyền về việc

tham gia tố tụng số 1673/GUQ-UBND ngày 01/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn), vắng mặt.

### 3. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Dương Thị H – Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Lạng Sơn (Giấy ủy quyền về việc tham gia tố tụng số 1146/GUQ-STNMT ngày 07/6/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn), vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và các lời khai, lời trình bày tại Tòa, người khởi kiện ông Nông Văn L trình bày:* Ngày 12/10/2021, vợ chồng ông có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng diện tích đất 1.361m<sup>2</sup> đất rừng sản xuất thuộc thửa đất 715, tờ bản đồ số 02 với ông Liễu Văn G. Thửa đất trên đã được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00979 ngày 05/7/2010 cho ông Liễu Văn G. Khi nhận chuyển nhượng, hai bên có lập Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 1.150 quyền số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 12/10/2021 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy L. Ngày 12/11/2021, ông đã đến nộp hồ sơ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C để làm thủ tục sang tên. Ngày 01/12/2021, ông được Chi nhánh huyện C thông báo thửa đất 715 có sự chồng lấn với các thửa đất nông nghiệp số 46, 48, 49, tờ bản đồ số 74. Ngày 04/01/2022, cán bộ xuống tiến hành thẩm định, đo đạc thửa đất 715; ông có được xem sơ họa thửa đất và biết thửa đất 715 có sự chồng lấn lên các thửa đất khác. Ngày 07/01/2022, ông nhận được Công văn số 26/CNVPĐKĐĐ của Chi nhánh huyện C, trong đó có nội dung Chi nhánh huyện C trả lại hồ sơ cho ông do hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất 715 là chưa thực hiện được.

Ngày 23/02/2022, ông lại tiếp tục nhận được Công văn số 140/CNVPĐKĐĐ của Chi nhánh huyện C, trong đó có nội dung do ông và các hộ gia đình có đất giáp ranh với thửa đất 715 không thống nhất được ranh giới nên việc giải quyết hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Liễu Văn G và ông Nông Văn L, bà Hoàng Thị Bé A là chưa thể thực hiện được, nay Chi nhánh huyện C trả lại hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Liễu Văn G và ông Nông Văn L để thống nhất với các hộ giáp ranh, đến khi thống nhất sẽ nộp lại hồ sơ để thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định.

Không đồng ý với Công văn trên, ngày 16/02/2022, ông đã có đơn khiếu nại đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn. Ngày 16/3/2022, ông được Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh mời đến làm việc. Tại buổi làm việc, Văn phòng giải quyết các yêu cầu khiếu nại của ông không thỏa đáng nên ngày 02/4/2022, ông đã khởi kiện tại Tòa án. Nay, ông đề nghị Tòa án xem xét hành vi của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C không thực hiện việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông đổi với thửa đất số 715.

*Tại Công văn số 489/CNVPĐKDD ngày 03/6/2022, người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Lạng Sơn trình bày:* Ngày 12/11/2021, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C tiếp nhận hồ sơ đăng ký biến động đất đai do nhận chuyển nhượng của ông Nông Văn L, bà Hoàng Thị Bé A với ông Liễu Văn G theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành BC 365887, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH 00979 do UBND huyện C cấp ngày 05/7/2010, đối với thửa đất số 715, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.361,0m<sup>2</sup>; Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 1.150, quyền số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 12/10/2021 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Thùy L. Chi nhánh đã kiểm tra thẩm định hồ sơ, đo đạc, xác minh tại thực địa. Theo ông Nông Văn L và ông Liễu Văn G chỉ ngoài thực địa có kết quả như sau: Ranh giới thửa đất số 715, tờ bản đồ số 02 đất lâm nghiệp tỷ lệ 1/10000 chồng lấn diện tích (xác định đối với các thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận) lên thửa đất liền kề số 46, 48, 49 tờ bản đồ số 74 tỷ lệ 1/1000 với tổng diện tích 86,2m<sup>2</sup> (đã được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận cho ông Chu Văn H); thửa đất số 717, 719, 718, 720 tờ bản đồ số 02 tỷ lệ 1/10000 với tổng diện tích 1.388,1m<sup>2</sup> (đã được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận cho ông Hoàng Văn Đ, ông Liễu Ngọc P, ông Bé Biết V, ông Hà Trung T). Hồ sơ đăng ký biến động đất đai do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Nông Văn L chưa đủ điều kiện giải quyết do chưa thống nhất được ranh giới sử dụng đất với các chủ sử dụng đất liền kề nên Chi nhánh huyện C đã có Công văn về việc trả lại hồ sơ đăng ký biến động cho ông Nông Văn L. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn L là không có căn cứ, đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của ông Nông Văn L.

*Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*

*Ông Liễu Văn G nhất trí với ý kiến của người khởi kiện ông Nông Văn L, ông trình bày:* Ông được bố mẹ để lại cho diện tích đất 1.361m<sup>2</sup> đất rừng sản xuất thuộc thửa đất 715, tờ bản đồ số 02. Ngày 05/7/2010, ông được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00979 đối với thửa đất 715. Ngày 12/10/2021, ông chuyển nhượng cho ông Nông Văn L và bà Hoàng Thị Bé A diện tích đất trên. Ông có quá trình quản lý sử dụng ổn định từ năm 2010 đến năm 2021 và không có tranh chấp với ai. Ông cũng không rõ lý do tại sao thửa đất 715 lại có sự chồng lấn nhưng đất của cha ông nhà ông đến đâu thì ông sử dụng đến đó. Ông đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn L.

*Tại bản tự khai ngày 01/7/2022, người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn trình bày:* Đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00979 do UBND huyện C cấp cho ông Liễu Văn G ngày 05/7/2010, diện tích đất 1.361m<sup>2</sup> đất rừng sản xuất thuộc thửa đất 715, tờ bản đồ số 02 là đảm bảo đúng trình tự thủ tục, đúng đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Luật Đất đai năm 2003, Điều 135 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về việc thi hành Luật Đất đai; Điều 14 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ về việc cấp giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Đề nghị Tòa án xem xét vụ án theo quy định của pháp luật.

*Tại Công văn số 1100/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 02/6/2022 người đại diện hợp pháp của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn trình bày:* Ngày 12/11/2021, Chi nhánh huyện C tiếp nhận hồ sơ đăng ký biến động đất đai do nhận chuyển nhượng của ông Nông Văn L và bà Hoàng Thị Bé A nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất với ông Liễu Văn G theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 365887, do UBND huyện C cấp ngày 05/7/2010, đối với thửa đất số 715, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.361,0m<sup>2</sup>. Sau khi kiểm tra, xác minh thấy thửa đất số 715 có sự chồng lấn lên các thửa 46, 48, 49 tờ bản đồ số 74 tỷ lệ 1/1000 với tổng diện tích 86,2m<sup>2</sup> (đã được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận cho ông Chu Văn H); thửa đất số 717, 719, 718, 720 tờ bản đồ số 02 tỷ lệ 1/10000 với tổng diện tích 1.388,1m<sup>2</sup> (đã được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận cho ông Hoàng Văn Đ, ông Liễu Ngọc P, ông Bé Biết V, ông Hà Trung T). Do đó, hồ sơ trên chưa đủ điều kiện để đăng ký biến động theo quy định. Đề nghị Tòa án xem xét vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người khởi kiện ông Nông Văn L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét hành vi của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C không thực hiện việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông đối với thửa đất số 715.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng; việc thu thập chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đối thoại, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tổng đạt văn bản tố tụng được thực hiện đúng quy định; Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục phiên tòa; Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định về phổ biến nội quy phiên tòa, ghi biên bản phiên tòa; các đương sự cơ bản chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã xác định đúng người khởi kiện, đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn L, thấy rằng, theo kết quả kiểm tra hồ sơ địa chính, đo đạc chồng ghép bản đồ ranh giới thửa đất số 715 có 86,2m<sup>2</sup> chồng lấn lên một phần diện tích đất nông nghiệp thuộc các thửa số 46, 48, 49 tờ bản đồ số 74, tỉ lệ 1/1.000 đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Chu Văn H và các thửa đất 717, 719, 720, 718, tờ bản đồ số 02 tỷ lệ 1/10.000 đã được cấp Giấy chứng nhận cho ông Hoàng Văn Đ, ông Liễu Ngọc P, ông Bé Viết V, ông Hà Trung T. Do gia đình ông Nông Văn L và các hộ giáp ranh không thống nhất được ranh giới sử dụng đất nên hồ sơ đăng ký biến động đất đai do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Nông Văn L chưa đủ điều kiện giải quyết theo quy định. Như vậy việc Chi

nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C chưa thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ ông Liễu Văn G sang ông Nông Văn L là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 188 Luật đất đai năm 2013. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn L là không có căn cứ để chấp nhận. Ông Nông Văn L phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn L vì không có căn cứ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện hợp pháp của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Lạng Sơn và Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Lạng Sơn là bà Dương Thị H; người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn là ông Nguyễn Khánh L. Xét thấy, những người trên đã được Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, họ đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 158 của Luật Tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người trên.

[2] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Ông Nông Văn L khởi kiện đề nghị xem xét hành vi của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C không thực hiện việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông đối với thửa đất số 715. Xét thấy, đây là hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai quy định tại khoản 14 Điều 22 Luật Đất đai năm 2013, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án bằng vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật Tổ tụng hành chính. Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn thụ lý, giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

[3] Về thời hiệu khởi kiện vụ án: Ngày 12/11/2021, ông Nông Văn L đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C nộp hồ sơ để làm thủ tục sang tên. Ngày 07/01/2022, ông Nông Văn L nhận được Công văn số 26/CNVPĐKĐĐ ngày 07/01/2022 của Chi nhánh huyện C, về việc trả lại hồ sơ do hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất 715 là chưa thực hiện được. Ngày 02/4/2022, ông Nông Văn L khởi kiện tại Tòa án. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính quy định thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính là một năm. Như vậy, việc khởi kiện của ông Nông Văn L là trong thời hiệu 01 năm kể từ ngày lợi ích của mình bị xâm phạm.

[4] Về nội dung yêu cầu khởi kiện: Ông Nông Văn L khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét hành vi của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C không thực hiện việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[5] Ngày 12/10/2021, giữa ông Nông Văn L, bà Hoàng Thị Bé A và ông

Liều Văn G, bà Hà Thị T có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng diện tích đất 1.361m<sup>2</sup> đất rừng sản xuất thuộc thửa đất 715, tờ bản đồ số 02. Thửa đất trên đã được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00979 ngày 05/7/2010 cho ông Liều Văn G. Sau khi nhận chuyển nhượng, ngày 12/11/2021, ông Nông Văn L đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C nộp hồ sơ để làm thủ tục sang tên.

[6] Ngày 31/5/2022, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C tiến hành việc đo đạc hiện trạng khu đất, ông Nông Văn L là người đi chỉ diện tích đất thực tế mà gia đình ông đã nhận chuyển nhượng với ông Liều Văn G. Đối chiếu với mảnh trích đo hiện trạng khu đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C thực hiện thì xác định diện tích đất thực tế mà ông chỉ là 2.749,1m<sup>2</sup>; vượt diện tích ông mua ban đầu với ông Liều Văn G là 1.388,1m<sup>2</sup>; trong đó:

[7] Diện tích 1.361,0m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 715, tờ bản đồ số 02 đất lâm nghiệp đã được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 365887 ngày 05/7/2010 có sự chồng lấn lên các thửa khác diện tích 86,2m<sup>2</sup>; cụ thể: Chồng lấn lên thửa 46 diện tích 4,6m<sup>2</sup>; thửa 48 diện tích 19,4m<sup>2</sup>; thửa 49 diện tích 62,2m<sup>2</sup>. Các thửa 46, 48, 49 đã được UBND huyện C, tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Chu Văn H.

[8] Diện tích 1.388,1m<sup>2</sup> không nằm trong thửa đất số 715 và nằm trong các thửa: Thửa 718 diện tích 157m<sup>2</sup> (đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Bé Viết V; thửa 720 diện tích 3,7m<sup>2</sup> (đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hà Trung T); thửa 719 diện tích 431,3m<sup>2</sup> (đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Liều Ngọc P); thửa 717 diện tích 796,1m<sup>2</sup> (đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Văn Đ).

[9] Quá trình giải quyết vụ án, ông Nông Văn L thừa nhận đối với diện tích ông đã nhận chuyển nhượng với ông Liều Văn G là có sự chồng lấn lên các thửa đất khác tuy nhiên giữa gia đình ông và các gia đình là chủ của các thửa đất 46, 48, 49, 718, 720, 719, 717 không có tranh chấp, các hộ gia đình trên đều không có ý kiến gì tuy nhiên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C gây khó để không cấp sang tên cho ông. Xét thấy, tại biên bản làm việc ngày 21/02/2022, Chi nhánh huyện C đã tiến hành làm việc với các ông Chu Văn H, Bé Viết V, Liều Ngọc P, Hoàng Văn Đ, các ông có ý kiến không đồng ý trừ phần diện tích chồng lấn cho ông Nông Văn L. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013 quy định về một trong những điều kiện thực hiện các quyền chuyển đổi, chuyển nhượng... là "*đất không có tranh chấp*", trường hợp của ông Nông Văn L không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Điều này cũng phù hợp với ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn khẳng định đất có sự chồng lấn mà không thỏa thuận được thì không đủ điều kiện cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C chưa thực hiện việc cấp đổi sang tên và trả lại hồ sơ cho ông Nông Văn L là có căn cứ. Hành vi hành

chính của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C là đúng quy định của pháp luật.

[10] Từ những phân tích trên, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn L về yêu cầu xem xét hành vi không cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

[11] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn L không được chấp nhận nên ông phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính.

Căn cứ khoản 14 Điều 22; điểm b khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013; khoản 5 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Căn cứ khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **1. Về yêu cầu khởi kiện**

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn L về việc xem xét hành vi của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C không thực hiện việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vì không có căn cứ.

#### **2. Về án phí**

Ông Nông Văn L phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước, xác nhận ông Nông Văn L đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000032 ngày 19/5/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

#### **3. Về quyền kháng cáo**

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyết định yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Tuệ**